

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3539/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam Ủy quyền Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết thủ tục hành chính;

Xét văn bản số 12.04/CV-GPMT ngày 12/04/2023; văn bản số 26.04/CV-GPMT ngày 26/04/2023 của Công ty TNHH SGI Vina về việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án: Nam châm từ tính SGI và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chi cục Bảo vệ môi trường tại Tờ trình số 29/TTr-CCBVMT ngày 04/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH SGI Vina được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường đối với Dự án nam châm từ tính SGI tại Lô số 25, KCN Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên dự án: Nhà máy sản xuất nam châm từ tính SGI.

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô số 25, Khu công nghiệp Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh: Mã số doanh nghiệp 4001258658, do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp; đăng ký lần đầu ngày 02/11/2022.

1.4. Mã số thuế: 4001258658

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: sản xuất nam châm từ tính (Nam châm trắng).

1.6. Phạm vi, quy mô của dự án:

- Phạm vi cấp phép môi trường: sản xuất nam châm từ tính công suất 1.600 tấn nam châm/năm.

- Dự án đầu tư thuộc nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Tổng diện tích đất thực hiện dự án là 170.000 m².

- Quy mô dự án: nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với khí thải quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Thực hiện yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH SGI Vina được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH SGI Vina và các đơn vị quản lý, vận hành có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp Giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 (mười) năm, kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy phép môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH SGI Vina;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Giám đốc Sở TN&MT (b/cáo);
- BQL các Khu kinh tế và KCN tỉnh;
- UBND huyện Núi Thành;
- Phòng TN&MT huyện Núi Thành;
- Công ty phát triển hạ tầng KCN Chu Lai;
- Cổng thông tin điện tử của Sở TN&MT;
- Lưu: VT, website, BVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**